

Số: /KH-SGDĐT

Đà Nẵng, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổ chức Kỳ thi chọn đội tuyển dự thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT và Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp thành phố năm học 2025 - 2026

Căn cứ Thông tư số 17/2023/TT-BGDĐT ngày 10/10/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy chế thi chọn học sinh giỏi cấp quốc gia; Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026, Sở GDĐT thành phố Đà Nẵng xây dựng Kế hoạch tổ chức Kỳ thi chọn đội tuyển dự thi chọn học sinh giỏi quốc gia trung học phổ thông (THPT) và Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp thành phố trong năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CHUNG

1. Động viên, khuyến khích người dạy và người học phát huy năng lực sáng tạo, dạy giỏi, học giỏi; góp phần cải tiến chất lượng công tác quản lý, chỉ đạo, nâng cao chất lượng dạy và học; đồng thời phát hiện người học có năng khiếu về môn học để tạo nguồn bồi dưỡng, thực hiện mục tiêu đào tạo nhân tài.

2. Lựa chọn học sinh có thành tích xuất sắc tham gia vào đội tuyển các môn thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT do Bộ GDĐT tổ chức.

3. Các kỳ thi phải đảm bảo yêu cầu an toàn, nghiêm túc, chính xác, trung thực, khách quan, công bằng.

B. NỘI DUNG

I. Kỳ thi chọn đội tuyển dự thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT năm học 2025 - 2026

1. Mục đích

Xét chọn học sinh có thành tích xuất sắc nhất tham gia vào đội tuyển các môn thi tham dự Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT do Bộ GDĐT tổ chức trong năm học 2025 - 2026.

2. Đối tượng và điều kiện dự thi

Học sinh đang học THPT có kết quả rèn luyện và học tập cả năm học 2024 - 2025 được đánh giá từ mức Khá trở lên và có điểm trung bình của môn đăng ký dự thi trong học kỳ II năm học 2024 - 2025 đạt từ 8,0 trở lên.

3. Môn thi, nội dung thi, hình thức thi và thời gian làm bài

a) Môn thi:

Mỗi thí sinh đăng ký dự thi 01 môn trong số 11 môn sau: Toán, Vật lí,

Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật.

b) Nội dung thi, hình thức thi và thời gian làm bài:

- Nội dung thi: nằm trong Chương trình giáo dục phổ thông, nội dung dạy học các môn chuyên cấp THPT.

- Các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học và Tin học được tổ chức 02 buổi thi với 02 vòng thi (*vòng 1, vòng 2*). Các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Pháp và Tiếng Nhật được tổ chức 01 buổi thi (*01 vòng thi*).

- Thời gian làm bài thi: 180 phút/môn thi/vòng thi.

- Hình thức thi: các môn ngoại ngữ thi theo hình thức tự luận kết hợp trắc nghiệm (có phần thi nghe); môn Tin học thi theo hình thức lập trình trên máy tính; các môn còn lại thi theo hình thức tự luận.

- Phòng Giáo dục Trung học và Học sinh, sinh viên tham mưu ban hành cấu trúc, nội dung, hình thức thi và thời gian làm bài cụ thể cho mỗi môn thi.

4. Số lượng thí sinh dự thi

a) Đối với các trường THPT chuyên: không giới hạn số lượng.

b) Đối với các trường THPT không chuyên: tối đa 05 thí sinh/môn thi/trường. Những trường hợp đặc biệt do Giám đốc Sở GDĐT quyết định.

5. Thời gian, địa điểm tổ chức thi

a) Thời gian thi (dự kiến):

- Ngày 23/9/2025 (thứ Ba, buổi sáng): tổ chức thi các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật và vòng 1 các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học.

- Ngày 24/9/2025 (thứ Tư, buổi sáng): tổ chức thi vòng 2 các môn Toán, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Tin học.

b) Địa điểm thi:

Kỳ thi được tổ chức tại một số trường THPT đảm bảo các điều kiện, yêu cầu tổ chức thi, thí sinh dự thi được thuận lợi.

6. Xét chọn đội tuyển các môn thi tham dự Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT năm học 2025 - 2026 do Bộ GDĐT tổ chức

a) Số lượng thí sinh của đội tuyển mỗi môn thi: theo quy định của Bộ GDĐT.

b) Căn cứ vào kết quả điểm thi của thí sinh (*tổng điểm của các vòng thi*), số lượng thí sinh trong đội tuyển mỗi môn thi được chọn theo nguyên tắc sau:

- Đảm bảo đủ số lượng thí sinh của đội tuyển mỗi môn thi;

- Tham dự đủ vòng thi theo quy định, không có bài thi đạt 0 (không) điểm;

- Lấy theo thứ tự điểm thi từ cao xuống thấp;
- Khi xét đến số lượng cuối cùng, nếu có 02 thí sinh trở lên bằng điểm nhau thì xét chọn vào đội tuyển theo thứ tự sau: đạt giải trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT năm học 2024 - 2025 (Bộ GDĐT tổ chức) cao hơn, điểm trung bình môn cả năm học 2024 - 2025 của môn dự thi cao hơn, kết quả học tập cả năm học 2024 - 2025 cao hơn, điểm trung bình môn trong học kỳ II năm học 2024 - 2025 của môn dự thi cao hơn, kết quả học tập của học kỳ II năm học 2024 - 2025 cao hơn.

c) Trường hợp thí sinh đã được chọn vào đội tuyển nhưng vì lý do chính đáng không thể tham gia bồi dưỡng và dự thi cấp quốc gia, Sở GDĐT sẽ xem xét chọn học sinh thay thế (theo nguyên tắc được quy định tại điểm b khoản 6 nêu trên) để đảm bảo đủ số lượng thí sinh của đội tuyển mỗi môn thi.

d) Thí sinh được chọn vào đội tuyển tham dự Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT năm học 2025 - 2026 do Bộ GDĐT tổ chức được xếp giải Nhất trong Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp thành phố (dành cho học sinh lớp 12).

II. Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp thành phố

1. Mục đích cụ thể

Xét chọn học sinh giỏi cấp thành phố lớp 9, lớp 12 năm học 2025 - 2026.

2. Đối tượng, điều kiện dự thi

a) Đối tượng dự thi:

- Học sinh lớp 12 của các trường có cấp THPT (*trừ học sinh trong đội tuyển tham dự Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT năm học 2025 - 2026*), học viên lớp 12 học Chương trình Giáo dục thường xuyên cấp THPT;
- Học sinh lớp 9 của các trường có cấp THCS.

b) Điều kiện dự thi:

Học sinh có kết quả rèn luyện và học tập của học kỳ I năm học 2025 - 2026 được đánh giá từ mức Khá trở lên và có điểm trung bình của môn đăng ký dự thi trong học kỳ I năm học 2025 - 2026 đạt từ 8,0 trở lên.

3. Môn thi, nội dung thi, hình thức thi và thời gian làm bài

a) Đối với lớp 12:

- Môn thi:

Mỗi thí sinh đăng ký dự thi 01 môn trong số 12 môn sau: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật, Giáo dục kinh tế và pháp luật.

- Nội dung thi, hình thức thi và thời gian làm bài:

Phòng Giáo dục Trung học và Học sinh, sinh viên tham mưu ban hành cấu trúc, nội dung, hình thức thi và thời gian làm bài cụ thể của mỗi môn thi.

b) Đối với lớp 9:

- Môn thi:

Mỗi thí sinh đăng ký dự thi 01 môn trong số các môn thi sau: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật, Tin học, Khoa học tự nhiên (*thí sinh chọn Khoa học tự nhiên 1, Khoa học tự nhiên 2 hoặc Khoa học tự nhiên 3*), Lịch sử và Địa lí (*thí sinh chọn Lịch sử và Địa lí 1 hoặc Lịch sử và Địa lí 2*).

- Nội dung thi, hình thức thi và thời gian làm bài:

Phòng Giáo dục Trung học và Học sinh - Sinh viên tham mưu ban hành cấu trúc, nội dung, hình thức thi và thời gian làm bài cụ thể của mỗi môn thi.

4. Số lượng thí sinh dự thi

a) Đối với lớp 12:

- Số lượng thí sinh mỗi môn thi của mỗi trường THPT không chuyên: tối đa bằng số lớp 12 hiện có của trường.

- Các trường THPT chuyên: không giới hạn số lượng.

b) Đối với lớp 9:

Số lượng thí sinh tối đa mỗi môn thi (*Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tiếng Pháp, Tiếng Nhật, Tin học, Khoa học tự nhiên 1, Khoa học tự nhiên 2, Khoa học tự nhiên 3, Lịch sử và Địa lí 1, Lịch sử và Địa lí 2*) của mỗi trường bằng một phần hai số lớp 9 hiện có của trường (nếu lẻ được làm tròn lên một đơn vị).

5. Bảng dự thi

Mỗi khối lớp (lớp 9, lớp 12) được chia làm 02 bảng:

- Bảng A: bao gồm các trường không nằm trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (theo quy định của cấp có thẩm quyền).

- Bảng B: bao gồm các trường nằm trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (theo quy định của cấp có thẩm quyền).

6. Thời gian, địa điểm tổ chức

a) Thời gian thi (dự kiến): ngày 12/3/2026 (thứ Năm, buổi sáng).

b) Địa điểm thi: tại một số trường THCS, THPT đảm bảo các điều kiện, yêu cầu tổ chức thi, thí sinh dự thi được thuận lợi.

7. Xếp giải, tỷ lệ giải và khen thưởng

a) Xếp giải và tỷ lệ giải:

Xếp giải cá nhân (Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích) theo thứ tự điểm thi của thí sinh từ cao xuống thấp; theo từng khối lớp (lớp 9, lớp 12), bảng dự thi, môn thi với tỷ lệ giải như sau:

- Tổng số giải, từ Khuyến khích trở lên, không vượt quá 70% số thí sinh dự thi; trong đó, số giải Nhất không vượt quá 10% tổng số giải; số giải Nhì không vượt quá 15% tổng số giải, số giải Ba không vượt quá 20% tổng số giải.

- Số lượng và cơ cấu giải cụ thể do Giám đốc Sở GDĐT quyết định trên cơ sở chất lượng bài làm của thí sinh và nguồn kinh phí khen thưởng, kinh phí cấp học bổng khuyến khích học tập (nếu có).

b) Khen thưởng:

Học sinh đoạt giải được Sở GDĐT cấp Giấy chứng nhận học sinh giỏi cấp thành phố lớp 12 (đối với học sinh lớp 12), Giấy chứng nhận học sinh giỏi cấp thành phố lớp 9 (đối với học sinh lớp 9); được cấp học bổng khuyến khích học tập (nếu có). Trong trường hợp nguồn kinh phí khen thưởng đảm bảo, Giám đốc Sở GDĐT tặng Giấy khen cho học sinh đoạt giải.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Phòng Quản lý chất lượng

1. Tham mưu ban hành Quy định thi học sinh giỏi cấp thành phố;
2. Tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức, công văn hướng dẫn cho mỗi kỳ thi; tham mưu thành lập Hội đồng thi, các ban của Hội đồng thi.
3. Phối hợp với Phòng Giáo dục trung học và Học sinh, sinh viên trong công tác điều động nhân sự tham gia ra đề thi, in sao đề thi, chấm thi, phúc khảo (nếu có).
4. Hướng dẫn các đơn vị dự thi tổ chức đăng ký dự thi.
5. Tổ chức, hướng dẫn công tác coi, chấm thi, phúc khảo (nếu có).
6. Tham mưu, đề xuất phương án xếp giải, thành lập đội tuyển dự thi chọn học sinh giỏi quốc gia; tham mưu cấp Giấy chứng nhận học sinh giỏi cho học sinh đoạt giải trong các kỳ thi;
7. Lập dự toán và quyết toán kinh phí tổ chức thi theo quy định.
8. Tham mưu Lãnh đạo Sở các văn bản về phối hợp với các sở, ban, ngành trong thành phố trong công tác tổ chức các kỳ thi;
9. Nghiên cứu, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tổ chức các kỳ thi.

II. Phòng Giáo dục Trung học và Học sinh, sinh viên

1. Tham mưu ban hành cấu trúc, nội dung, hình thức thi và thời gian làm bài của các môn thi.
2. Chủ trì, phối hợp với Phòng Quản lý chất lượng trong công tác điều động nhân sự tham gia ra đề thi, in sao đề thi, chấm thi, phúc khảo (nếu có).
3. Lập dự toán và quyết toán kinh phí chi cho Ban Ra đề và In sao đề thi, văn phòng phẩm phục vụ Ban Ra đề và In sao đề thi.

III. Văn phòng Sở

1. Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan chuẩn bị cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện vận chuyển phục vụ các kỳ thi; khảo sát, tham mưu chọn địa điểm ra đề thi, in sao đề thi, làm phách bài thi của các kỳ thi; tham mưu công tác khen thưởng.

2. Chủ trì, phối hợp với Phòng Kế hoạch - Tài chính và các phòng, đơn vị liên quan tham mưu kinh phí tổ chức các kỳ thi; hướng dẫn thực hiện thanh quyết toán kinh phí.

3. Chủ trì, phối hợp với các phòng, đơn vị liên quan thành lập các đoàn kiểm tra công tác tổ chức coi thi, chấm thi, phúc khảo (nếu có).

IV. Phòng Kế hoạch - Tài chính

1. Phối hợp với Văn phòng Sở và các phòng, đơn vị liên quan trong công tác chuẩn bị kinh phí, thanh quyết toán kinh phí thi.

2. Chủ trì, phối hợp với Phòng Giáo dục Trung học - Học sinh, sinh viên, Phòng Quản lý chất lượng và các trường THPT thực hiện chế độ, chính sách cho học sinh và giáo viên (nếu có); hướng dẫn các trường THPT thực hiện chế độ, chính sách cho học sinh và giáo viên (nếu có).

V. Các cơ sở giáo dục trực thuộc (trường THPT, trung tâm GDTX) và các trường có cấp học THCS trên địa bàn thành phố

1. Tổ chức tuyển chọn học sinh; bồi dưỡng học sinh tham dự các kỳ thi đảm bảo tính công bằng, chính xác, chất lượng.

2. Hướng dẫn học sinh nắm vững quy định thi, quy chế thi; hoàn thiện hồ sơ đăng ký dự thi của thí sinh.

3. Tổ chức đăng ký dự thi cho học sinh, thực hiện đúng các quy định và yêu cầu về đăng ký dự thi, cập nhật và hoàn thiện dữ liệu đăng ký dự thi đảm bảo chính xác, đúng thời gian theo quy định; tiếp nhận đơn phúc khảo, lập danh sách đề nghị phúc khảo bài thi và cập nhật dữ liệu phúc khảo theo đúng quy định.

4. Thủ trưởng các đơn vị dự thi hoàn toàn chịu trách nhiệm về hồ sơ đăng ký dự thi, phúc khảo; dữ liệu đăng ký dự thi, phúc khảo của thí sinh thuộc đơn vị mình.

5. Lựa chọn và giới thiệu nhân sự tham gia các ban của kỳ thi, đảm bảo đủ số lượng, đúng thành phần và tiêu chuẩn theo yêu cầu, điều động của Sở GDĐT.

6. Các trường được trưng dụng làm địa điểm tổ chức các khâu của kỳ thi chuẩn bị đầy đủ các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết để tổ chức kỳ thi.

7. Các trường có trách nhiệm chi trả kinh phí đi lại và các chế độ công tác phí cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên của trường mình tham gia làm nhiệm vụ tại các kỳ thi theo quy định hiện hành và tự chủ trong việc ăn, ở, đi lại của học sinh tham gia dự thi.

VI. Thông tin liên hệ

1. Ông Đỗ Quang Khôi, Trưởng Phòng Quản lý chất lượng, Sở GDĐT; số điện thoại: 0905571491.

2. Ông Hồ Ngọc Thạch, Chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng, Sở GDĐT; số điện thoại: 0905189670.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức Kỳ thi chọn đội tuyển dự thi chọn học sinh giỏi quốc gia THPT và Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp thành phố năm học 2025 - 2026. Sở GDĐT yêu cầu Trưởng các phòng thuộc Sở có liên quan căn cứ nhiệm vụ được phân công xây dựng kế hoạch thực hiện; Thủ trưởng các đơn vị, trường học nghiên cứu kỹ các nội dung trong Kế hoạch này để triển khai và thực hiện đúng quy định./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Giám đốc, các Phó GD Sở;
- UBND các xã, phường;
- Các phòng thuộc Sở;
- Các trường, trung tâm trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, QLCL.

GIÁM ĐỐC

Lê Thị Bích Thuận